**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

**MÔN: TIẾNG ANH 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kỹ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng****cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | ***Tổng Số CH*** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** |
| **I.** | **LISTENING** | 1. Nghe một đoạn hội thoại giữa Kate and James talking about houses in the future trong 1.5 phút (khoảng 80 – 100 từ) để trả lời các dạng câu hỏi có liên quan đến chủ đề Houses in the future | **Nhận biết:** - Nghe lấy thông tin chi tiết. | 3 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |  |
| **Thông hiểu:** - Hiểu nội dung chính của đoạn hội thoại để tìm câu trả lời đúng |  |  | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| 2. Nghe một đoạn độc thoại khoảng 1.5 phút (khoảng 80 – 100 từ) liên quan đến chủ đề The Future City competition  | **Nhận biết:** - Nghe lấy thông tin chi tiết điền 1 từ hoặc 1 số vào chỗ trống . |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  | 5 |
| **II.** | **LANGUAGE** | **1. Pronunciation**- /əʊ/ and /aʊ/- /θ/ and /ð/ | **Nhận biết:**- Nhận biết các âm hoặc trọng âm thông qua các từ vựng theo chủ đề đã học. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **2. Vocabulary**Từ vựng đã học theo chủ điểm:- Our houses in the future- Our greener world- Robots | **Nhận biết:**- Nhận ra, nhớ lại, liệt kê được các từ vựng theo chủ đề đã học. | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **Thông hiểu:**- Hiểu và phân biệt được các từ vựng theo chủ đề đã học. - Nắm được các mối liên kết và kết hợp của từ trong bối cảnh và ngữ cảnh tương ứng. |  |  | 3 |  |  |  |  |  | 3 |  |
| **3. Grammar**Các chủ điểm ngữ pháp đã học.- Future simple tense- Present simple tense- Modal verbs- Conditional sentences Type I- conjunctions | **Nhận biết:**- Nhận ra được các kiến thức ngữ pháp đã học. | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **Thông hiểu:**- Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp đã học. |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
|  |  | **Vận dụng:**- Hiểu và vận dụng các kiến thức ngữ pháp đã học vào bài nghe/ nói/ đọc/ viết. |  |  |  |  | 2 |  |  |  | 2 |  |
| **III.** | **READING** | **1. Cloze test** Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về Pollution | **Nhận biết:** - Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản. |  |  | 3 |  |  |  |  |  | 3 |  |
| **Thông hiểu:**- Phân biệt được các đặc trưng, đặc điểm các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản. |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **Vận dụng:**- Sử dụng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng trong các tình huống mới. |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **2. Reading comprehension**Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 100-120 từ nói về Life in 100 years  | **Nhận biết:**- Thông tin chi tiết | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **Thông hiểu:** - Hiểu ý chính của bài đọc và chọn câu trả lời phù hợp. - Hiểu được nghĩa tham chiếu.- Loại trừ các chi tiết để đưa ra câu trả lời phù hợp |  |  | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **Vận dụng:** - Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh.- Hiều, phân tích, tổng hợp ý chính của bài để chọn câu trả lời phù hợp. | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **IV.** | **WRITING** | **1. Error identification**Xác định lỗi sai- Conditional sentences Type I- Superlative | **Nhận biết:**- Nhận diện lỗi về ngữ pháp và từ loại trong câu. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2  |  |
|  | **Vận dụng:** - Hiểu câu gốc và sử dụng các từ gợi ý để viết lại câu sao cho nghĩa không thay đổi.  |  |  |  |  |  | 3 |  |  |  | 3 |
| **3. Sentence building**Sử dụng thông tin gợi ý để viết đoạn văn về a domestic robot | **Vận dụng cao:**- Sử dụng các từ, cụm từ đã cho để viết đoạn văn |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |
| **V.** | **SPEAKING** | ***+ Nội dung:*** *- Hỏi - đáp và trình bày về các nội dung liên quan đến các chủ điểm :*- Our greener world- Robots*- Sử dụng được một số chức năng giao tiếp cơ bản như hướng dẫn, bày tỏ ý kiến, hỏi đường, hỏi thông tin và cung cấp thông tin, …**+* ***Kỹ năng:****- Kỹ năng trình bày một vấn đề; sử dụng ngôn ngữ cơ thể và các biểu đạt trên khuôn mặt phù hợp; kỹ năng nói trước đám đông…****+ Ngôn ngữ và cấu trúc:****- Ưu tiên sử dụng những cấu trúc đã học trong chương trình.****(Các chủ đề nói trong phần ghi chú)*** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **1. Introduction**  | **Nhận biết:** - G*iới thiệu các thông tin về bản thân/ sở thích/ về thầy cô, mái trường/ môn học yêu thích.* |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5% |
| **2. Topic speaking** - Our houses in the future- Our greener world- Robots | **Thông hiểu:** *- Sử dụng kiến thức ngôn ngữ đã học để nói theo chủ đề.***Vận dụng:** *- Sử dụng từ vựng và cấu trúc linh hoạt, diễn tả được nội dung cần nói theo những cách khác nhau. Phát âm tương đối chuẩn.* |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 bài\*5% |
| **3. Q&A** | **Vận dụng cao:** *- Hiểu và trả lời được câu hỏi của giám khảo và trả lời một cách linh hoạt. Sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và thuần thục.* |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 bài\*10% |
| ***Tổng*** |  |  | ***12*** | ***5*** | ***13*** | ***0*** | ***2*** | ***3*** | ***0*** | **5** | **27** | **13** |